

Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Kim G, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số A, ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Trần Trung T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số A, ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Kim G và anh Trần Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Dương Thị Kim G và anh Trần Trung T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Dương Thị Kim G và anh Trần Trung T không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Kim G và anh Trần Trung T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Dương Thị Kim G tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007511 ngày 30/5/2025 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị Dương Thị Kim G được nhận lại 150.000 đồng.

2.5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã V;
- (GCNKH số 118/2023 ngày 13/10/2023);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyên